

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC THÚ Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 309 /TY-TS

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2013

V/v Tăng cường hoạt động  
phòng chống dịch bệnh thủy sản.

Kính gửi:

- Cơ quan Thú y Vùng I - VII
- Chi cục Thú y các tỉnh/thành phố.
- Chi cục Nuôi trồng thủy sản/Chi cục Thủy sản các tỉnh, Thành phố

Trong những năm vừa qua, mặc dù các cơ quan quản lý thú y thủy sản đã có nhiều cố gắng, các địa phương đã huy động nhiều nguồn lực, tập trung phòng chống dịch bệnh nhưng tình hình dịch bệnh thủy sản vẫn diễn ra hết sức phức tạp đặc biệt là dịch bệnh trên tôm. Dịch bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động nuôi và đời sống người nuôi tôm. Theo số liệu thống kê, diện tích bị bệnh đốm trắng của năm 2012 cao hơn nhiều so với năm 2011 là 7.238,66ha. Năm 2011, bệnh đốm trắng chỉ xuất hiện ở 13 tỉnh, năm 2012 bệnh xuất hiện trên diện rộng hơn: 19 tỉnh: tập trung tại một số tỉnh nuôi trọng điểm Sóc Trăng 6.393,81 ha, Bến Tre: 776,1 ha, Bạc Liêu: 354,6 ha và Cà Mau: 228 ha. Ngoài ra, hội chứng hoại tử gan tụy trên tôm nuôi đã và đang phát triển, lây lan nhanh trong nhiều địa phương nuôi tôm. Năm 2011, dịch bệnh gây hoại tử gan tụy xảy ra tại 09 tỉnh gây thiệt hại 41.709ha. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm 2012 đã tăng lên thành 19 tỉnh có dịch, diện tích thiệt hại của bệnh tăng 6.147,34 ha. Dịch bệnh xảy ra ở các tỉnh cả 3 miền: Bắc, Trung, Nam nhưng khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vẫn là các tỉnh chịu thiệt hại lớn nhất (Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau). Riêng Trà Vinh, năm 2011 chưa xảy ra dịch bệnh này nhưng năm nay diện tích thiệt hại do bị bệnh rất lớn: 10.550ha /29.462ha thả nuôi, chiếm 36,5%.

Để chuẩn bị cho vụ nuôi thủy sản nói chung và nuôi tôm nói riêng an toàn dịch bệnh, Cục Thú y yêu cầu các đơn vị tích cực triển khai thực hiện tốt Thông tư số 36/2009/TT-BNNPTNT, Thông tư số 52/2011/TT-BNNPTNT và kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản. Hướng dẫn người nuôi thực hiện qui trình xử lý ao đầm, qui trình nuôi, tuân thủ nghiêm túc lịch mùa vụ theo hướng dẫn của Tổng cục Thủy sản tại công văn số 2309/TCTS-NTTS ngày 26/11/2012 về thực hiện khung lịch thời vụ thả tôm giống nước lợ năm 2013 và các hướng dẫn của cơ quan quản lý thủy sản địa phương. Bên cạnh đó, để công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản năm 2013 đạt hiệu quả, Cục Thú y đề nghị:

**1. Các Chi cục Thú y, Chi cục Nuôi trồng thủy sản hoặc Chi cục Thủy sản được giao nhiệm vụ quản lý thú y thủy sản của các tỉnh, thành phố:**

1.1. Phối hợp với cơ quan quản lý Nuôi trồng thủy sản, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất giống thủy sản. Đảm bảo thủy sản bố mẹ trước khi tham gia sinh sản phải đạt chất lượng, không mang mầm bệnh theo qui định. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở sản xuất giống đảm bảo chất lượng.

1.2. Tăng cường giám sát kế hoạch sản xuất, cung ứng giống của các cơ sở, đảm bảo các lô giống xuất trại phải được kiểm dịch đạt yêu cầu. Khuyến khích các cơ



sở sản xuất giống thực hiện giám sát dịch bệnh định kỳ. Miễn giảm các chỉ tiêu xét nghiệm, kiểm dịch đối với các trại giống đang thực hiện chương trình giám sát hoặc có kết quả xét nghiệm của các phòng thử nghiệm được chỉ định.

Xử lý các trường hợp giấu dịch, không áp dụng các biện pháp chống dịch theo qui định, làm cho dịch bệnh lây lan nhanh, gây thiệt hại lớn.

1.3. Tuyên truyền, hướng dẫn người nuôi:

- Các biện pháp lựa chọn con giống tốt, có nguồn gốc từ các trại giống uy tín, đảm bảo chất lượng.

- Phát hiện, thông báo cho cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất không đảm bảo chất lượng để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Nhận biết các dấu hiệu lâm sàng của các bệnh thường gặp. Thông báo ngay khi phát hiện thủy sản có bệnh hay nghi ngờ có bệnh.

- Các chính sách hỗ trợ của địa phương, trung ương (quĩ dự trữ quốc gia...) theo qui định khi có dịch bệnh xảy ra.

1.4. Nghiêm túc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh đã được UBND Tỉnh phê duyệt, phối hợp với các cơ quan có liên quan: tăng cường thu mẫu giám sát dịch bệnh, môi trường vào các thời điểm nhạy cảm (đầu vụ sản xuất giống, đầu vụ nuôi, trước thời điểm hay xảy ra dịch bệnh...). Sử dụng hiệu quả các kết quả giám sát môi trường của các Trung tâm quan trắc, cảnh báo môi trường và phòng ngừa dịch bệnh thủy sản tại địa phương đảm bảo phát hiện nhanh, tiêu diệt gọn các ổ dịch cũng như thông báo kịp thời cho người nuôi để áp dụng các biện pháp phòng, tránh dịch bệnh.

1.5. Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh, phân tích các chỉ tiêu môi trường đảm bảo chủ động trong công tác chẩn đoán, xét nghiệm. Triển khai thực hiện việc đăng ký chỉ định phòng thử nghiệm theo qui định tại Thông tư 16/2011/TT-BNNPTNT. Đối với các bệnh phẩm, chỉ tiêu môi trường mà ở địa phương chưa đủ điều kiện xét nghiệm thì phải gửi mẫu đến các phòng thử nghiệm được chỉ định. Cơ quan Thú y vùng hoặc Trung tâm Chẩn đoán thú y trung ương để chẩn đoán, xét nghiệm trong thời gian ngắn nhất.

1.6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các địa phương cung ứng giống thủy sản cho địa phương mình để đảm bảo kiểm soát chặt chẽ công tác kiểm dịch. Nghiêm khắc xử lý các trường hợp vi phạm về công tác kiểm dịch. Các lô giống nhập về địa phương cần nuôi dưỡng riêng để tiện theo dõi, giám sát trước khi thả chung trong ao, đầm nuôi.

1.7. Trong năm 2012, còn một số địa phương chưa thực hiện chế độ báo cáo định kỳ cũng như chưa thực hiện đúng biểu mẫu do Cục hướng dẫn. Để thuận lợi cho việc cập nhật số liệu, xây dựng bản đồ dịch tễ chính xác, công tác chỉ đạo đạt hiệu quả, các đơn vị cần nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo qui định tại Thông tư số 36/2009/TT-BNNPTNT và hướng dẫn của Cục tại công văn số 223/TY-TS ngày 22/2/2012 về việc tăng cường công tác giám sát và báo cáo dịch bệnh thủy sản. Kịp thời thông báo về Cục các trường hợp bệnh mới để xử lý kịp thời nhằm sớm xác định nguyên nhân gây bệnh.

## **2. Các cơ quan Thú y Vùng:**

2.1. Tăng cường vai trò chỉ đạo, giám sát hoạt động phòng chống dịch bệnh thủy sản tại các địa phương do đơn vị quản lý. Đôn đốc các địa phương và chủ động thực hiện tốt chế độ báo cáo theo qui định.

2.2. Thông báo kịp thời về Cục các kiến nghị, đề xuất, các yêu cầu cần điều chỉnh, bổ sung trong hệ thống văn bản qui phạm pháp luật để Cục xử lý hoặc tổng hợp báo cáo Bộ theo qui định.

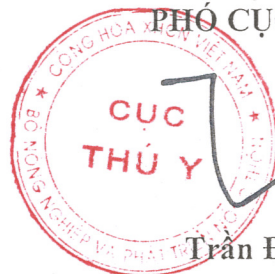
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời thông báo về Cục Thú y để xử lý.

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- TT. Vũ Văn Tám (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, TS.

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Đình Luân

